



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **924** /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày **29** tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt điều chỉnh nội dung tại khoản 14, 15 và
bổ sung nội dung khoản 20 Điều 1 Quyết định số 2061/QĐ-UBND
ngày 28/10/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng và số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 32/2021/QĐ-UBND ngày 09/7/2021 của UBND tỉnh ban hành Quy định một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ các Nghị Quyết của HĐND tỉnh: Số 45/NQ-HĐND ngày 21/7/2021 và số 21/HĐND ngày 05/4/2024 về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Hồ chứa nước Suối Đá, huyện Nghĩa Hành;

Căn cứ các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh: Số 2061/QĐ-UBND ngày 28/10/2016 về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng: Hồ chứa nước Suối Đá, huyện Nghĩa Hành; số 1331/QĐ-UBND ngày 31/8/2021 về việc điều chỉnh nội dung tại khoản 15 Điều 1 Quyết định số 2061/QĐ-UBND ngày 28/10/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh; số 20/QĐ-UBND ngày 10/01/2022 về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án đầu tư xây dựng Hồ chứa nước Suối Đá, huyện Nghĩa Hành;

Theo đề nghị của UBND huyện Nghĩa Hành tại Tờ trình số 48/TTr-UBND ngày 20/6/2024 và đề xuất của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 3280/SNNPTNT-TL ngày 24/7/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh nội dung tại khoản 14, 15 và bổ sung thông tin đơn vị quản lý, khai thác công trình tại khoản 20 Điều 1 Quyết định số 2061/QĐ-UBND ngày 28/10/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh, với các nội dung chủ yếu sau:

1. Điều chỉnh tổng mức đầu tư của dự án tại khoản 14 Điều 1 Quyết định số 2061/QĐ-UBND ngày 28/10/2016, cụ thể:

Đơn vị: Đồng

TT	Khoản mục chi phí	Tổng mức đầu tư được duyệt	Tổng mức đầu tư điều chỉnh	Tăng (+), giảm (-)
1	Chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng	19.531.800.849	41.855.980.888	+22.324.180.039
2	Chi phí xây dựng	54.009.052.382	50.787.229.631	-3.221.822.751
3	Chi phí quản lý dự án	892.622.338	1.103.929.691	+211.307.353
4	Chi phí tư vấn đầu tư	5.685.450.615	6.089.834.821	+404.384.206
5	Chi phí khác	4.226.928.734	1.815.024.969	-2.411.903.765
6	Chi phí dự phòng	11.906.145.082	600.000.000	-11.306.145.082
Tổng cộng (làm tròn)		96.252.000.000	102.252.000.000	6.000.000.000

2. Điều chỉnh nguồn vốn đầu tư tại khoản 15 Điều 1 Quyết định số 2061/QĐ-UBND ngày 28/10/2016 đã được điều chỉnh tại Quyết định số 1331/QĐ-UBND ngày 31/8/2021, cụ thể:

Nội dung	Đã được phê duyệt	Điều chỉnh
Nguồn vốn đầu tư	- Ngân sách Trung ương 90,000 tỷ đồng.	- Ngân sách Trung ương 90,000 tỷ đồng.
	- Ngân sách huyện 6,252 tỷ đồng.	- Ngân sách huyện 12,252 tỷ đồng.

3. Bổ sung nội dung khoản 20 vào Điều 1 Quyết định số 2061/QĐ-UBND ngày 28/10/2016, cụ thể:

“20. Đơn vị được giao quản lý, sử dụng công trình: Công ty TNHH một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Quảng Ngãi.”

Điều 2. Căn cứ Quyết định này, Chủ đầu tư chịu trách nhiệm

1. Thực hiện đầy đủ các quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; quản lý chặt chẽ kinh phí của dự án trong phạm vi tổng mức đầu tư được phê duyệt.

2. Thực hiện đầy đủ các nội dung kiến nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 3280/SNNPTNT-TL ngày 24/7/2024.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1331/QĐ-UBND ngày 31/8/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Các nội dung khác tại Quyết định số 2061/QĐ-UBND ngày 28/10/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh không điều chỉnh tại Quyết định này vẫn giữ nguyên hiệu lực thi hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi; Giám đốc Công ty TNHH Một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Quảng Ngãi; Chủ tịch UBND huyện Nghĩa Hành và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP, KTTH;
- Lưu: VT, KTN(tnh383).



Trần Hoàng Tuấn

